

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn phường giai đoạn 03 năm (2026-2028)

Thực hiện Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 20/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 242/KH-SYT ngày 4/12/2025 của Sở Y tế về việc triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 -2028, Ủy ban nhân dân phường Hải Dương xây dựng Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn phường giai đoạn 03 năm (2026 - 2028), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời, an toàn và hiệu quả các loại vắc xin thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng;
- Duy trì tỷ lệ bao phủ tiêm chủng cao, phòng chống bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; củng cố hệ thống y tế dự phòng và nâng cao nhận thức cộng đồng giai đoạn 2026 - 2028.

2. Chỉ tiêu chuyên môn

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng các loại vắc xin

Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng hàng năm đạt từ 90% trở lên đối với vắc xin Viêm gan B sơ sinh (trong vòng 24 giờ), vắc xin Uốn ván cho phụ nữ có thai (tiêm đủ mũi) và đạt từ 95% trở lên đối với các loại vắc xin:

- Vắc xin Lao;
- Vắc xin DPT-VGB-Hib;
- Vắc xin Bại liệt (OPV);
- Vắc xin Bại liệt tiêm (IPV);
- Vắc xin Rota;
- Vắc xin Sởi;
- Vắc xin DPT;

- Vắc xin Sởi - Rubella;
- Vắc xin Td;
- Vắc xin Viêm não Nhật Bản;
- Vắc xin Phế cầu; vắc xin HPV.

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong tiêm chủng mở rộng

- + Không ghi nhận vi rút bại liệt hoang dại;
- + Duy trì phùng đạt chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh;
- + Phân đầu không chế ca mắc bệnh truyền nhiễm: Sởi: ≤ 05 ca; Bạch hầu: < 02 ca; Ho gà: < 02 ca;
- + Đảm bảo số trường hợp liệt mềm cấp được điều tra, lấy mẫu đạt ≥ 1 ca điều tra/lấy mẫu/100.000 trẻ; Các ca nghi sởi/rubella được điều tra/lấy mẫu đạt ≥ 2 ca/100.000 dân; Đảm bảo số ca chết sơ sinh được điều tra đạt ≥ 2 ca/1.000 trẻ đẻ sống.

II. NHU CẦU VẮC XIN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Nhu cầu vắc xin

- Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, gồm 14 loại, cụ thể: Viêm gan B, Lao, DPT-VGB-Hib, Bại liệt uống, Bại liệt tiêm, Sởi, Sởi - Rubella, Viêm não Nhật Bản, Uốn ván, DPT, Td, Rota, Phế cầu và HPV.

- Số lượng vắc xin thực hiện trong giai đoạn là:

- + Năm 2026: 5.887 liều
- + Năm 2027: 5.940 liều
- + Năm 2028: 5.893 liều

(Có số lượng nhu cầu các loại vắc xin chi tiết tại Phụ lục 1)

Căn cứ tình hình triển khai thực tế và số vắc xin còn tồn hàng năm, sẽ có điều chỉnh nhu cầu vắc xin hàng năm đảm bảo sử dụng hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của địa phương.

2. Đối tượng sử dụng các loại vắc xin

- Trẻ sơ sinh: Tiêm vắc xin Viêm gan B, vắc xin Lao (BCG);
- Trẻ em dưới 1 tuổi: Uống/tiêm vắc xin Bại liệt (bOPV/IPV), vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Viêm gan B - Haemophilus Influenzae type b (DPT-VGB-Hib), vắc xin Sởi, vắc xin Rota (Vắc xin Rota dự kiến đưa vào sử dụng tại Hải Phòng từ năm 2026);

- Trẻ từ 12 tháng đến 24 tháng: Tiêm mũi 1, mũi 2 vắc xin Viêm não Nhật Bản B, vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT), vắc xin Sởi - Rubella (MR);
- Trẻ từ 24 đến dưới 60 tháng: Tiêm mũi 3 vắc xin Viêm não Nhật Bản B;
- Trẻ 7 tuổi: Tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td),
- Phụ nữ có thai: Tiêm vắc xin Uốn ván.
- Nhóm đối tượng khác: Theo hướng dẫn của Bộ Y tế (nếu có).

(Có số lượng chi tiết các đối tượng dự kiến tiêm chủng tại Phụ lục 2)

3. Thời gian thực hiện: 03 năm (từ năm 2026 đến năm 2028)

4. Phạm vi triển khai: Trên toàn phường Hải Dương.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, đặc biệt là triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác y tế. Đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện hoá các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 03-CTr/TU của Thành uỷ về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Đảng uỷ phường thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong triển khai tiêm chủng mở rộng. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực phục vụ công tác tiêm chủng.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật danh sách đối tượng thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để đảm bảo các đối tượng trọng độ tuổi được tiếp cận với các cơ sở tiêm chủng và sử dụng các loại vắc xin theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở tiêm chủng dịch vụ, đặc biệt là việc nhập liệu và quản lý dữ liệu trên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia của Bộ Y tế.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra tiền sử tiêm chủng của trẻ nhập học lần đầu tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học. Tổ chức tiêm bù các loại vắc xin như sởi, sởi-rubella, bại liệt, viêm não Nhật Bản, nhất là tại các cơ sở giáo dục mầm

non, tiểu học trên địa bàn phường.

2. Công tác thông tin, truyền thông

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng nhiều hình thức: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đài truyền thanh, băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích,... Kết hợp các hình thức truyền thông truyền thống với các phương tiện hiện đại như: Lập các nhóm Zalo, Facebook để tuyên truyền, nhắc lịch tiêm chủng, chia sẻ thông tin về vắc xin và phản ứng sau tiêm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, đặc biệt là lợi ích của việc tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch. Phát huy vai trò của cộng tác viên y tế, nhân viên y tế tổ dân phố trong việc tiếp cận, tư vấn và vận động người dân tham gia tiêm chủng.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

- Phối hợp với Trung tâm y tế Hải Dương và các cơ quan liên quan tập huấn rà soát, điều tra đối tượng; tiếp nhận, bảo quản vắc xin; tổ chức buổi tiêm chủng; khám sàng lọc, tiêm chủng an toàn, phòng và xử trí sốc phản vệ; triển khai tiêm chủng các loại vắc xin mới trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho các Trạm Y tế.

- Đảm bảo tất cả cán bộ tham gia tiêm chủng phải được tập huấn và thực hiện đúng các quy định về tiêm chủng. Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, quản lý tốt hoạt động tiêm chủng qua Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

4. Đảm bảo triển khai các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định

4.1. Đảm bảo nguồn cung ứng vắc xin trong Chương trình TCMR

Trên cơ sở rà soát đối tượng tiêm chủng, thời gian triển khai và định mức sử dụng từng loại vắc xin, các Trạm y tế tham mưu cho UBND phường lập dự trù nhu cầu vắc xin hàng năm gửi Sở Y tế để được cung ứng từ nguồn ngân sách Trung ương, theo đúng quy định tại Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 104/2016/NĐ-CP về hoạt động tiêm chủng.

4.2. Công tác tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, vận chuyển vắc xin

- Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn phường thường xuyên thực hiện kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn và kiểm định dây chuyền lạnh cùng các thiết bị theo dõi nhiệt độ nhằm đảm bảo vắc xin được bảo quản đúng qui định. Việc bảo quản tuân thủ theo Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 về thực

hành tốt bảo quản thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

- Việc vận chuyển vắc xin đảm bảo an toàn, đúng quy trình, tuân thủ quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BYT và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP về hoạt động tiêm chủng.

- Các cơ sở tiêm chủng phải được cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vật tư thiết yếu phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng, bao gồm: Bơm kim tiêm, hộp an toàn; phiếu tiêm chủng, sổ sách quản lý; tài liệu phát tay, pano, áp phích tuyên truyền...

- Việc bảo quản và vận chuyển đúng quy định giúp duy trì hiệu lực của vắc xin, đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng ngừa tai biến. Các cơ sở tiêm chủng được yêu cầu ghi chép, theo dõi nhiệt độ bảo quản và thời gian sử dụng vắc xin từ kho trung tâm đến điểm tiêm chủng.

4.3. Công tác rà soát, quản lý đối tượng trong tiêm chủng mở rộng

- Sử dụng Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia (QLTTTCQG) làm công cụ chính trong việc quản lý, theo dõi và cập nhật dữ liệu tiêm chủng trên địa bàn phường.

- Tổ chức điều tra, rà soát và quản lý đối tượng tiêm chủng theo địa bàn quản lý, trong đó tập trung vào việc thu thập thông tin tiền sử tiêm chủng các loại vắc xin thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

- Căn cứ kết quả điều tra, lập danh sách trẻ chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều để tổ chức tiêm chủng bù liều theo đúng quy định chuyên môn và hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Đảm bảo việc cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin tiêm chủng của từng đối tượng lên hệ thống QLTTTCQG, phục vụ công tác quản lý, giám sát và báo cáo theo quy định.

4.4. Tổ chức tiêm chủng

- Trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng và phụ nữ có thai được đảm bảo sử dụng vắc xin theo đúng chủng loại vắc xin, đúng thời gian quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế. Các Trạm y tế căn cứ vào số lượng đối tượng, thời điểm tổ chức, loại vắc xin... để tham mưu cho UBND phường chỉ đạo bố trí các điểm tiêm chủng phù hợp, gồm: Điểm tiêm chủng cố định tại cơ sở y tế; Điểm tiêm chủng lưu động tại cộng đồng, trường học...

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể phường để phối hợp tổ chức tiêm chủng, đảm bảo: An ninh trật tự; An toàn tiêm chủng; Phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng lực lượng hỗ trợ. Số lượng người được tiêm tại mỗi điểm, mỗi buổi tiêm phải tuân thủ đúng hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, tránh quá tải, đảm bảo chất lượng phục vụ.

- Tại các điểm tiêm chủng thực hiện nghiêm các quy định về an toàn tiêm chủng; phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, quy trình chuyên môn theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 và Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 về khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Các Trạm y tế Phối hợp với Trung Tâm y tế Hải Dương thành lập các tổ cấp cứu lưu động để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng trên địa bàn, đảm bảo: Có đầy đủ nhân lực chuyên môn; trang bị thuốc cấp cứu, phương tiện vận chuyển, thiết bị y tế thiết yếu và sẵn sàng xử lý phản ứng bất lợi sau tiêm chủng, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người được tiêm.

4.5. Giám sát, điều tra nguyên nhân gây phản ứng sau tiêm chủng

- Kịp thời phát hiện, phân loại và xử lý các phản ứng sau tiêm ngay tại cơ sở tiêm chủng; chuyển người bị tai biến nặng sau tiêm chủng trong trường hợp vượt quá khả năng đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất và báo cáo cho Sở Y tế theo đúng quy định.

- Kịp thời phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức điều tra, đánh giá nguyên nhân tai biến sau tiêm chủng trong các trường hợp sau: (1) tai biến nặng sau tiêm chủng, (2) tỷ lệ phản ứng thông thường thực tế vượt quá tỷ lệ thống kê thường gặp, (3) một trường hợp hay một cụm phản ứng có khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng tới cộng đồng.

- Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo cho gia đình người bị tai biến nặng về nguyên nhân gây tai biến, đồng thời báo cáo Bộ Y tế về nguyên nhân tai biến nặng sau tiêm chủng. Thực hiện việc dừng sử dụng lô vắc xin có liên quan trên địa bàn toàn phường nếu xác định nguyên nhân tai biến do chất lượng vắc xin. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức bồi thường các trường hợp người sử dụng vắc xin trong Chương trình bị tai biến nặng để lại di chứng dẫn đến bị khuyết tật hoặc người được tiêm chủng bị tử vong theo đúng quy định hiện hành

5. Kết hợp y tế công, tư và xã hội hóa trong hoạt động tiêm chủng

- Đảm bảo các cơ sở y tế công lập phải thực hiện tiêm chủng các loại vắc

xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng chống dịch theo đúng quy định hiện hành. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân nếu đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định được phép đăng ký với Sở Y tế để thực hiện tiêm chủng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng và phải tổ chức triển khai tiêm chủng chống dịch khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Các cơ sở y tế công lập hoặc cơ sở y tế tư nhân khi được cấp có thẩm quyền huy động phải đảm bảo triển khai việc tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng và các loại vắc xin khác (*nếu có*). Đối với các loại vắc xin dịch vụ phải đảm bảo chất lượng vắc xin; đảm bảo công khai, minh bạch về giá; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai và theo đúng hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế, Bộ Y tế; thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo an toàn tiêm chủng, đồng thời cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân và lịch sử tiêm chủng của đối tượng tiêm chủng lên Hệ thống phần mềm Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động, khuyến khích người dân kết hợp sử dụng các loại vắc xin có trong Chương trình và các vắc xin không có trong Chương trình để phòng chống các bệnh truyền nhiễm phổ biến. Kịp thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân sử dụng đầy đủ các loại vắc xin tại các cơ sở tiêm chủng dịch vụ trong các trường hợp nguồn cung vắc xin của Chương trình cung ứng không kịp thời để đạt tỷ lệ tiêm chủng, đảm bảo thực hiện mục tiêu miễn dịch cộng đồng.

6. Hoạt động điều tra, giám sát các bệnh truyền nhiễm trong TCMR, đáp ứng với tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

Tăng cường điều tra, giám sát phát hiện các bệnh trong Chương trình TCMR, đặc biệt các trường hợp nghi mắc sởi, viêm não vi rút, viêm não Nhật Bản, ho gà,...; đồng thời tăng cường kiểm tra công tác tiêm phòng vắc-xin tại các khu vực có số trường hợp mắc tăng cao. Đảm bảo tỷ lệ giám sát bệnh bại liệt; giám sát chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh; giám sát bệnh sởi/rubella theo chỉ tiêu kế hoạch.

7. Tăng cường năng lực hệ thống các cơ sở tiêm chủng mở rộng

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ phụ trách Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR). Cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành về an toàn tiêm chủng, xử trí phản ứng sau tiêm, khám sàng lọc trước tiêm cho cán bộ y tế tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân. Đảm bảo đội ngũ cán bộ tiêm chủng

có năng lực quản lý chương trình, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý và thực hiện đúng quy trình chuyên môn.

- Phối hợp kiểm tra đối với các cơ sở tiêm chủng về: Quản lý, bảo quản, sử dụng vắc xin; Ghi chép sổ sách, báo cáo số liệu; Triển khai tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch...

- Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng số trong quản lý hoạt động tiêm chủng mở rộng, bao gồm: Hệ thống phần mềm Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia và các công cụ hỗ trợ thống kê, báo cáo, phân tích dữ liệu chuyên ngành. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phải tuân thủ đúng hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Y tế, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và điều hành chương trình.

IV. KINH PHÍ DỰ KIẾN

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý; huy động nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định hiện hành

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2028 và tổ chức triển khai các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế trên địa bàn phường thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng theo đúng nội dung Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công tác thông tin truyền thông; công tác đào tạo tập huấn; tuyên truyền về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng, đa dạng các hình thức tuyên truyền trực quan, lưu động, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt, hội nghị, tư vấn...

- Tăng cường tham mưu công tác quản lý nhà nước về y tế. tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở tiêm chủng dịch vụ, đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Phối hợp với tuyến trên để kiểm tra hệ thống dây chuyền lạnh, quy trình tiêm chủng..., đảm bảo an toàn.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của phường hàng năm, trên cơ sở kế hoạch và dự toán chi tiết do các Trạm Y tế, các cơ quan đơn vị liên quan, phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Phối hợp với ngành y tế tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng nhằm khuyến khích, hướng dẫn người dân tích cực tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, tăng thời lượng, số lượng tin bài tuyên truyền về lợi ích tiêm chủng trên hệ thống đài truyền thanh phường.

4. Các Trạm Y tế trên địa bàn phường

- Chủ trì đảm bảo triển khai các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định. Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, nhân lực phục vụ tiêm chủng mở rộng; phối hợp với Trung tâm y tế Hải Dương tổ chức tập huấn, triển khai các hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định. Thực hiện việc tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển, sử dụng vắc xin, hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng quy trình chuyên môn. Xây dựng kế hoạch, dự toán hằng năm và sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách phường cho các hoạt động tiêm chủng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Tổ chức thực hiện Chương trình Tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy định chuyên môn. Tăng cường công tác giám sát, theo dõi và xử lý kịp thời các phản ứng sau tiêm chủng. Giám sát chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng ngừa thuộc phạm vi TCMR, nhằm phát hiện sớm và ngăn chặn nguy cơ bùng phát dịch.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục, đơn vị liên quan tổ chức điều tra đối tượng tiêm chủng trên địa bàn; thực hiện điều tra, rà soát tiền sử tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng của trẻ khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn phường và tổ chức tiêm chủng bù liều cho trẻ. Phối hợp với các trường học tổ chức tốt việc tiêm chủng vắc xin Bạch hầu - Uốn ván (Td) hoặc các chiến dịch tiêm chủng cho học sinh khi có chỉ đạo như vắc xin phòng Sởi, Sởi-Rubella ...

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành và tổ dân phố tổ chức rà soát đối tượng tiêm chủng, xác định nhu cầu vắc xin, tuyên truyền, vận động người dân

sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR và vắc xin dịch vụ.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Hải Dương thành lập tổ cấp cứu cơ động, sẵn sàng phương tiện, thiết bị, nhân lực hỗ trợ các buổi tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch.

5. Các trường học trên địa bàn phường

- Chủ động, phối hợp với các Trạm Y tế tiến hành rà soát trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học để tổ chức tiêm bổ sung cho trẻ chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Phối hợp với ngành y tế tiếp tục đẩy mạnh hoạt động y tế trường học; triển khai khám, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh dịch truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, đồng thời tổ chức khoanh vùng, dập dịch theo đúng hướng dẫn để hạn chế lây lan trong các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp ngành y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc thực hiện tiêm các loại vắc xin phòng tránh bệnh truyền nhiễm phổ biến ở trẻ em, đặc biệt là các loại vắc xin có trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đối với lứa tuổi mầm non và tiểu học; hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách học sinh trong diện tiêm chủng chiến dịch; bố trí địa điểm, phối hợp với ngành y tế triển khai kế hoạch tiêm bổ sung theo đúng hướng dẫn để đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức phổ biến Kế hoạch này cho các cá nhân, tập thể có liên quan để phối hợp với ngành y tế tổ chức tuyên truyền, vận động người dân, cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị tham gia Chương trình tiêm chủng mở rộng. Kịp thời phối hợp với ngành y tế tổ chức điều tra, giám sát phát hiện, khoanh vùng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định hiện hành.

7. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

Phối hợp với các Trạm y tế, các Ban, ngành, đoàn thể tăng cường tuyên truyền về nguy cơ mắc bệnh nếu không tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; phối hợp với ngành y tế tổ chức điều tra, giám sát phát hiện, khoanh vùng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định hiện hành. Tích cực thông báo, vận động các hộ gia đình đăng ký và đưa trẻ đi tiêm chủng đúng quy định.

8. Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn phường

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ phụ trách Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR). Cập nhật kiến thức chuyên môn, đảm bảo đội ngũ cán bộ tiêm chủng có năng lực quản lý chương trình, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý và thực hiện đúng quy trình chuyên môn. Thực hiện việc tiêm chủng theo quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch Chương trình tiêm chủng mở rộng 03 năm (2026 - 2028), Ủy ban nhân dân phường đề nghị các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- TT Đảng uỷ - TT HĐND - Lãnh đạo UBND - UB MTTQ phường;
- Trung tâm Y tế Hải Dương;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Các Trạm y tế, trường học trên địa bàn;
- Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy

Phụ lục 1**NHU CẦU VẮC XIN TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG GIAI ĐOẠN 2026-2028***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2025)*

TT	Loại vắc xin	Nhu cầu vắc xin					
		Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028	
		Sử dụng cho đối tượng TCMR của năm	Sử dụng tiêm bù, tiêm chủng trường học	Sử dụng cho đối tượng TCMR của năm	Sử dụng tiêm bù, tiêm chủng trường học	Sử dụng cho đối tượng TCMR của năm	Sử dụng tiêm bù, tiêm chủng trường học
1	Viêm gan B (liều)	0	0	0	0	0	0
2	BCG (liều)	370	0	380	0	366	0
3	DPT-VGB-Hib (liều)	511	0	541	0	532	0
4	OPV (liều)	885	0	891	0	882	0
5	IPV (liều)	415	0	417	0	414	0
6	Rota (liều)	490	0	514	0	504	0
7	Sởi (liều)	415	0	417	0	414	0
8	Sởi-Rubella (liều)	415	0	413	0	412	0
9	VNNB (ml)	535	0	535	0	537	0
10	DPT (liều)	655	0	653	0	652	0
11	Td (liều)	0	486	0	479	0	491
12	Uốn ván (liều)	710	0	700	0	689	0

Phụ lục 2
SỐ ĐỐI TƯỢNG DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH TCMR GIAI ĐOẠN 2026 - 2028
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2025)

STT	Xã/phường/đặc khu	Năm 2026						Năm 2027						Năm 2028					
		Trẻ <1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	PNC T	Trẻ <1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	PNC T	Trẻ <1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	Phụ nữ có thai
1	Trạm Y tế số 1	105	115	115	115	120	110	105	110	110	110	115	110	105	110	110	110	110	110
2	Trạm Y tế số 2	55	55	55	56	61	55	57	55	53	52	58	57	54	57	52	55	56	54
3	Trạm Y tế số 3	160	175	175	175	200	160	170	185	185	185	200	170	180	195	195	195	200	180
4	Trạm Y tế số 4	110	120	102	95	105	120	120	110	120	102	101	106	106	120	110	120	125	101
Tổng cộng		430	465	447	441	486	445	452	460	468	449	474	443	445	482	467	480	491	445

